| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH SƠN**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:44/2019/QĐST-HNGĐ | *Thanh Sơn, ngày 25 tháng 3 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2018/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn*: Chị **Phan Thị V**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Phố 19/5, thị trấn T S, huyện T S, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Xóm H V, xã V L, huyện T S, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn*: Anh **Ngô Quốc T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Phố 19/5, thị trấn T S, huyện T S, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị V và anh Ngô Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung*: Giao cho chị V được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Quốc Kh, sinh ngày 05/4/2015 kể từ tháng 3 năm 2019 đến khi cháu thành niên. Chị V tự nguyện

không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản chung, tài sản riêng; quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, riêng; công sức đóng góp:* Chị Phan Thị V và anh Ngô Quốc T đều xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị Phan Thị V tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2018/0001556 ngày 11/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."*

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện;*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND TT Thanh Sơn;*
- *Lưu HSVA.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN**
**Thẩm phán**

**Vũ Quang Khải**